

THÔNG BÁO

Công khai cam kết chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học năm học 2019-2020
(Tính đến 06 tháng 02 năm 2020)

1. Ngành Toán giải tích; Mã số 8460102

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Nắm vững những kiến thức, cơ bản, nền tảng về Đại số, Hình học, Giải tích, Cơ sở toán học của tin học, Triết học. Nắm vững những kiến thức cốt lõi và chuyên sâu trong lĩnh vực Giải tích. Kỹ năng Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Giải tích. Bước đầu có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức của Giải tích và Toán học để giải quyết những bài toán theo nhu cầu của cuộc sống, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu cấp Quốc gia. Có khả năng báo cáo tại các semina, hội thảo, hội nghị về lĩnh vực Giải tích và Toán học nói chung. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Toán, đặc biệt ngành Giải tích trong các trường Đại học, Cao đẳng và trong các trường phổ thông. Thái độ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Toán giải tích
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Giải tích và Toán học tại các trường Đại học, Cao đẳng, các trường phổ thông; có thể làm việc tại Viện Toán học – Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

2. Ngành: Đại số và lí thuyết số; Mã số: 8460104

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.

II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Nắm vững những kiến thức, cơ bản, nền tảng về Đại số, Hình học, Giải tích, Cơ sở toán học của tin học, Triết học. Nắm vững những kiến thức cốt lõi và chuyên sâu trong lĩnh vực Giải tích. Kỹ năng Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Đại số và Lý thuyết số. Bước đầu có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức của Đại số và Lý thuyết số để giải quyết những bài toán theo nhu cầu của cuộc sống, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu của Quốc gia. Có khả năng báo cáo tại các semina, hội thảo, hội nghị trong lĩnh vực Đại số và Lý thuyết số và Toán học nói chung. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Toán, đặc biệt ngành Đại số và Lý thuyết số trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Toán học nói chung và các trường phổ thông. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo	Thạc sĩ Đại số và Lý thuyết số

	mà nhà trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Đại số và Lý thuyết số và Toán học tại các trường Đại học, Cao đẳng, các trường phổ thông; có thể làm việc tại Viện Toán học – Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

3. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Toán; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Nắm vững những kiến thức, cơ bản, nền tảng về Đại số, Hình học, Giải tích, Cơ sở toán học của tin học, Triết học. Nắm vững những kiến thức cốt lõi và chuyên sâu trong lĩnh vực Giải tích. Kỹ năng Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Toán. Bước đầu có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở về Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Toán để giải quyết những bài toán theo nhu cầu của cuộc sống, góp phần vào sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Có khả năng phối hợp nghiên cứu khoa học với các nhà khoa học ở trong nước và ngoài nước, đặc biệt là tham gia vào các đề tài, chương trình nghiên cứu của Quốc gia. Có khả năng báo cáo tại các seminar, hội thảo, hội nghị trong lĩnh vực Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Toán và Toán học nói chung. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Toán, đặc biệt ngành Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Toán trong các trường Đại học, Cao đẳng, phổ thông, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Toán. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Toán
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Toán và Toán học tại các trường Đại học, Cao đẳng, các trường phổ thông; có thể làm việc tại Viện Toán học – Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

4. Ngành: Vật lý chất rắn; Mã số: 8440104

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Nắm vững những kiến thức cơ bản, nền tảng về Vật lý học, bao gồm vật lý đại cương, Vật lý lý thuyết và vật lý học hiện đại; Nắm vững kiến thức cơ bản, hiện đại của ngành Vật lý chất rắn Có kiến thức cơ sở về toán và tin học; Kỹ năng Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Vật lý chất rắn. Có các kỹ năng thực nghiệm trong việc chế tạo và nghiên cứu thực nghiệm các tính chất của chất rắn và vật liệu, đặc biệt các vật liệu tiên tiến đang được quan tâm hiện nay trên thế giới, đáp ứng nhu cầu và góp phần thiết thực nâng cao chất lượng nghiên cứu và dạy học ở trường Đại học, Cao đẳng, các trường THCN, các Viện nghiên cứu thuộc lĩnh vực chuyên môn và các trường THPT. Có khả năng cập nhật thông tin khoa học, thông tin thời sự liên quan đến ngành. Có kỹ năng đọc và tập hợp tài liệu liên quan đến những vấn đề nghiên cứu và giảng dạy. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Vật lý, đặc biệt ngành Vật lý chất rắn trong các trường Đại học, Cao đẳng, phổ thông, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Vật lý chất rắn. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Vật lý chất rắn
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Vật lý chất rắn và Vật lý tại các trường Đại học, Cao đẳng, các trường phổ thông; có thể làm việc tại Viện Toán học – Viện Khoa học và công nghệ Việt Nam, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

5. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Vật lý; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Nắm vững những kiến thức cơ bản, nền tảng về Vật lý học, bao gồm vật lý đại cương, Vật lý lý thuyết và vật lý học hiện đại; Nắm vững kiến thức cơ bản, hiện đại của ngành Vật lý chất rắn Có kiến thức cơ sở về toán và tin học; Kỹ năng Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề học thuật và thực tiễn thuộc ngành Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Vật lý. Triển khai và phát triển chương trình, sách giáo khoa vật lý để tổ chức dạy học ở bậc học phổ thông, Trung học

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		chuyên nghiệp, có thể giảng dạy ở các trường Cao đẳng chuyên nghiệp và các trường Đại học; Triển khai hiệu quả phương pháp dạy học vật lý và đổi mới phương pháp dạy học vật lý ở các trường phổ thông, các trường chuyên nghiệp. Có kỹ năng thực hiện độc lập các đề tài nghiên cứu khoa học thuộc ngành Lý luận và phương pháp dạy học vật lý. Sử dụng tốt công nghệ và phương tiện hiện đại trong dạy học vật lý, trong nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực phương pháp dạy học bộ môn Vật lý. Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu Vật lý, đặc biệt ngành Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Vật lý trong các trường Đại học, Cao đẳng, phổ thông, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Vật lý. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Vật lý
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học về Lý luận và phương pháp giảng dạy bộ môn Vật lý và Vật lý tại các trường Đại học, Cao đẳng, các trường phổ thông; có thể làm việc tại Viện Toán học – Viện Khoa học và công nghệ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Việt Nam, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, cũng như các cơ quan khác của Nhà nước.

6. Ngành: Hóa hữu cơ; Mã số: 8440114

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về khoa học Hóa học và chuyên sâu về ngành Hóa hữu cơ. Có năng lực thực hành tốt, khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học – công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát triển và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Hóa hữu cơ. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Hóa hữu cơ như Tổng hợp hóa học hữu cơ, Cơ sở lý thuyết hóa hữu cơ, Xúc tác hữu cơ, Hóa lập thể, Hóa học các hợp chất thiên nhiên... để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Hóa hữu cơ. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Hóa hữu cơ trong các trường Đại học, Cao đẳng và trường phổ thông. Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Hóa học hiện đại vào ứng dụng thực tiễn. Có thể sử dụng ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Hóa hữu cơ
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Hóa hữu cơ tại trường ĐHSP – ĐHTN có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Hóa vô cơ tại các trường Đại học, Cao đẳng, các Sở GD & ĐT, Sở Khoa học và Công nghệ. Có khả năng làm việc tại các cơ sở công nghiệp, các nhà máy hóa chất.

7. Ngành: Hóa phân tích; Mã số: 8440118

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về khoa học Hóa học và chuyên sâu về ngành Hóa phân tích. Có năng lực thực hành tốt, khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát triển và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Hóa phân tích. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Hóa phân tích như Thuộc thủ hữu cơ ứng dụng trong hóa học phân tích, Các phương pháp phân tích điện hóa hiện đại, Các phương pháp phân tích quang học, Các phương pháp sắc kí, Các phương pháp tách, tinh chế và nhận biết các chất...để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Hóa phân tích. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Hóa phân tích trong các trường Đại

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		học, Cao đẳng và trường phổ thông. Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Hóa học hiện đại vào ứng dụng thực tiễn. Có thể sử dụng ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Hóa phân tích
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Hóa phân tích tại trường ĐHSP – ĐHTN có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Hóa vô cơ tại các trường Đại học, Cao đẳng, các Sở GD & ĐT, Sở Khoa học và Công nghệ. Có khả năng làm việc tại các cơ sở công nghiệp, các nhà máy hóa chất.

8. Ngành: Hóa vô cơ; Mã số: 8440113

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
-----	----------	---------------------------

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về khoa học Hóa học và chuyên sâu về ngành Hóa vô cơ. Có năng lực thực hành tốt, khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát triển và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Hóa vô cơ. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Hóa vô cơ như Hóa học phức chất, Các nguyên tố hiếm và phân tán, Vật liệu vô cơ đề cao, Hóa sinh vô cơ đề cao để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Hóa vô cơ. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Hóa vô cơ trong các trường Đại học, Cao đẳng và trường phổ thông. Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Hóa học hiện đại vào ứng dụng thực tiễn. Có thể sử dụng ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Hóa vô cơ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Hóa vô cơ tại trường ĐHSP – ĐHTN có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Hóa vô cơ tại các trường Đại học, Cao đẳng, các Sở GD & ĐT, Sở Khoa học và Công nghệ. Có khả năng làm việc tại các cơ sở công nghiệp, các nhà máy hóa chất.

9. Ngành: Di truyền học; Mã số: 8420121

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về khoa học Sinh học và chuyên sâu về ngành Di truyền học vững vàng. Có năng lực thực hành tốt, khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Di truyền học. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Di truyền học như: Sinh học tế bào, Sinh học cơ thể, Sinh học quần thể, Cơ sở và phương pháp sinh học phân tử. Đặc biệt, các môn học ngành chứa đựng những kiến thức mới và hiện đại như: Phương pháp phân tích Di truyền, Tin sinh học, Công nghệ tế bào, Công nghệ gen...để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Di truyền học. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Sinh học, đặc biệt Di truyền học trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực khoa học Sự sống và trường phổ thông. Có kỹ năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Di truyền học hiện đại vào ứng dụng thực tiễn. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Di truyền học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Di truyền học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Sinh học, đặc biệt Di truyền học tại các trường Đại học, Cao đẳng, công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến khoa học Sự sống, các sở Giáo dục và Đào tạo, sở Khoa học và Công nghệ, sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có thể làm việc tại các cơ sở nông, lâm nghiệp, thủy hải sản...

10. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ	Kiến thức

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Có kiến thức chuyên môn vững vàng, nắm vững lí thuyết và có trình độ cao về thực hành, khả năng thích ứng tốt trước sự phát triển của Khoa học & Công nghệ, kinh tế - xã hội, đồng thời có khả năng phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo. Có kiến thức cơ bản, cốt lõi về ngành được đào tạo và một số môn học khác, đặc biệt là các môn học chứa đựng những kiến thức mới, sâu sắc và hiện đại của ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học. Có đủ các kiến thức cơ sở để tiếp tục học ở bậc đào tạo cao hơn. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu trong các trường Đại học, Cao đẳng, Viện nghiên cứu, Sở Giáo dục & Đào tạo và Trường phổ thông. Có đủ năng lực tiến hành độc lập công tác nghiên cứu khoa học và sáng tạo trong công tác chuyên môn, cũng như nghiên cứu các ứng dụng của ngành vào thực tiễn cuộc sống. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Sinh học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy và nghiên cứu về Sinh học, tại các trường Đại học, Cao đẳng, Viện nghiên cứu liên quan đến ngành, các Sở Giáo dục và Đào tạo, sở Khoa học và Công nghệ.

11. Ngành: Sinh học thực nghiệm; Mã số: 8420114

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về khoa học Sinh học và chuyên sâu về ngành Sinh học thực nghiệm vững vàng. Có năng lực thực hành tốt, khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Sinh học thực nghiệm. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Sinh học thực nghiệm như: Sinh học tế bào, Sinh học cơ thể, Sinh học quần thể, Cơ sở và phương pháp sinh học phân tử, Công nghệ sinh học và ứng dụng. Công nghệ tế bào, Công nghệ gen...để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Sinh học thực nghiệm. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Sinh học, đặc biệt Sinh học thực nghiệm trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực khoa học Sự sống và trường phổ thông. Có kỹ năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Sinh học hiện đại vào ứng dụng thực tiễn. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Sinh học thực nghiệm
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Sinh học thực nghiệm học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Sinh học, đặc biệt Di truyền học, Hóa sinh tại các trường Đại học, Cao đẳng, công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến khoa học Sự sống, các sở Giáo dục và Đào tạo, sở Khoa học và Công nghệ, sở Y tế, có thể làm việc tại các cơ sở vệ sinh, dịch tễ, xét nghiệm...

12. Ngành: Sinh thái học; Mã số: 8420120

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức về khoa học Sinh học và chuyên sâu về ngành Sinh thái học. Có năng lực thực hành tốt, khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Sinh thái học.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Sinh thái học như: Sinh học tế bào; Sinh học cơ thể động, thực vật; Sinh học quần thể... Đặc biệt, các môn học ngành chứa đựng những kiến thức mới và hiện đại như: Phương pháp nghiên cứu quần xã thực vật; Quần xã học thực vật; Hệ sinh thái rừng nhiệt đới...để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Sinh thái học. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu khoa học Sinh học, đặc biệt ngành Sinh thái học trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực khoa học Sự sống và Trường phổ thông. Có khả năng độc lập trong công tác nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức cơ sở, Sinh học hiện đại vào thực tiễn cuộc sống. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Sinh thái học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Sinh thái học tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	tốt nghiệp	giảng dạy, nghiên cứu khoa học thuộc lĩnh vực Sinh học, đặc biệt ngành Sinh thái học tại các trường Đại học, Cao đẳng, công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến khoa học Sự sống, các Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài nguyên và Môi trường; các cơ sở nông, lâm nghiệp...

13. Ngành: Văn học Việt Nam; Mã số: 8220121

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức vững vàng về khoa học Ngữ văn và chuyên sâu về ngành Văn học Việt Nam. Có năng lực thực hành tốt. Có khả năng nắm bắt những vấn đề mới của sự phát triển khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề cơ bản về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Ngữ văn. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Văn học Việt Nam như: Thi pháp học, Sự vận động của thể loại trong văn học Việt Nam thế kỷ XX, Phương pháp luận nghiên cứu tác gia văn học, Phong cách nghệ thuật một số tác giả văn học Việt Nam, Ngữ dụng học và dụng học Việt ngữ.... Đặc biệt, nắm chắc các môn học ngành chứa đựng những kiến thức mới mẻ, hiện đại như: Văn học trung đại Việt Nam - tiếp cận từ góc nhìn văn hóa, Tiến trình văn học Việt Nam hiện đại, Một số vấn đề văn học dân tộc thiểu số Việt Nam hiện đại, Ngôn ngữ nghệ thuật trong văn học Việt Nam hiện đại, ... để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Văn học Việt Nam. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Ngữ văn, đặc biệt là Văn học Việt Nam trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực khoa học xã hội và các trường phổ thông. Có khả năng độc lập nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức ngành vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Văn học Việt Nam
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Văn học Việt Nam tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy, nghiên cứu các vấn đề khoa học thuộc lĩnh vực Ngữ văn, đặc biệt là ngành Văn học Việt Nam tại các trường Đại học, Cao đẳng; Có thể công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến các ngành Khoa học Xã hội và Nhân văn, các sở Giáo dục & Đào tạo, sở Khoa học & Công nghệ và các trường phổ thông.

14. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức chuyên môn vững vàng về văn học và tiếng Việt. Nắm vững lý thuyết và có trình độ cao về thực hành. Có khả năng thích ứng tốt trước sự phát triển của Khoa học & Công nghệ, kinh tế & xã hội, đồng thời có khả năng

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		phát hiện và giải quyết những vấn đề thuộc ngành được đào tạo. Có kiến thức cơ bản, cốt lõi về ngành được đào tạo và kiến thức mới mẻ, sâu sắc, hiện đại của một số môn học khác thuộc ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn và tiếng Việt như: Phát triển tư duy sáng tạo trong dạy học tác phẩm văn chương, Dạy học tiếng Việt theo quan điểm giao tiếp, Phương pháp dạy - học tác phẩm văn chương theo đặc trưng thể loại, Dạy học tác phẩm văn chương theo hướng tích cực và tích hợp... Có đủ các kiến thức cơ sở và ngành cần thiết để tiếp tục đào tạo ở bậc cao hơn. Kỹ năng Đáp ứng tốt việc giảng dạy và nghiên cứu liên quan đến ngành Ngữ văn trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu, các Sở Giáo dục & Đào tạo và các Trường phổ thông. Có năng lực độc lập nghiên cứu khoa học, có khả năng sáng tạo trong công tác chuyên môn, cũng như khả năng ứng dụng kiến thức ngành vào thực tiễn cuộc sống. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Văn - Tiếng Việt tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy và nghiên cứu về Ngữ văn, tại các trường Đại học, Cao đẳng, và các Viện nghiên cứu liên quan đến ngành, các Sở Giáo dục & Đào tạo, sở Khoa học & Công nghệ và các trường phổ thông.

15. Ngành: Ngôn ngữ Việt Nam; Mã số: 8220102

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức vững vàng về khoa học Ngữ văn và chuyên sâu về ngành Ngôn ngữ Việt Nam. Có năng lực thực hành tốt. Có khả năng nắm bắt được sự phát triển của khoa học - công nghệ và kinh tế - xã hội. Có khả năng phát hiện và giải quyết một số vấn đề về chuyên môn và thực tiễn thuộc lĩnh vực Ngữ văn. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Ngôn ngữ như: Nhập môn Ngôn ngữ học hiện đại, Ngữ pháp chức năng, Ngữ dụng học và dụng học Việt ngữ, Cấu trúc ngôn ngữ, Các khuynh hướng của ngôn ngữ học hiện đại, Ngữ nghĩa học đại cương và một số vấn đề ngữ nghĩa học trong tiếng Việt ... Đặc biệt, nắm chắc các môn học ngành chứa đựng những kiến thức mới mẻ, hiện đại như: Một số vấn đề ngữ pháp học tiếng Việt hiện đại, Lý thuyết về từ điển và từ điển học, Kết tri của động từ tiếng Việt... để có thể tiếp tục học tập ở những bậc đào tạo cao hơn. Kỹ năng Đáp ứng tốt công việc giảng dạy và nghiên cứu các vấn đề liên quan đến ngành Ngữ văn, đặc biệt là Ngôn ngữ Việt Nam trong các trường Đại học, Cao đẳng, các Viện nghiên cứu liên quan đến lĩnh vực Khoa học Xã hội và Nhân văn và các trường phổ thông. Có khả năng độc lập nghiên cứu, biết vận dụng các kiến thức ngành vào giải quyết các vấn đề của thực tiễn. Sử dụng được một ngoại ngữ để trao đổi chuyên môn, đọc và dịch tài liệu. Thái độ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Ngôn ngữ Việt Nam
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Học viên tốt nghiệp Thạc sĩ ngành Ngôn ngữ Việt Nam tại Trường Đại học Sư phạm - Đại học Thái Nguyên có khả năng giảng dạy, nghiên cứu các vấn đề khoa học thuộc lĩnh vực Ngữ văn, đặc biệt là ngành Ngôn ngữ tại các trường Đại học, Cao đẳng. Có khả năng công tác tại các Viện nghiên cứu liên quan đến ngành Ngôn ngữ, Khoa học Xã hội và Nhân văn, các sở Giáo dục & Đào tạo, sở Khoa học & Công nghệ, các trường phổ thông, các cơ quan văn hóa, xã hội, báo chí...

16. Ngành: Lịch sử Việt Nam; Mã số: 8229013

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ	Kiến thức

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Có kiến thức hệ thống, toàn diện về Lịch sử Việt Nam và Lịch sử Thế giới. Có kiến thức chuyên sâu về các ngành: Lịch sử Việt Nam Cổ đại và Trung đại; Lịch sử Việt Nam Cận đại và Hiện đại. Kỹ năng Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề mới trong khoa học lịch sử. Có kỹ năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn. Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. Có kỹ năng thực hành đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học ở các cấp học. Có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy chuyên môn. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lịch sử Việt Nam
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi	Giảng dạy môn Lịch sử ở các trường phổ thông.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	tốt nghiệp	Giảng dạy Lịch sử Việt Nam ở các trường Đại học, Cao đẳng và THCN. Nghiên cứu viên ở các Viện nghiên cứu; Chuyên viên của các cơ quan nhà nước (Các Bộ, Sở, Ban, ngành từ trung ương đến địa phương).

17. Ngành: Địa lý học; Mã số: 8310501

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức hệ thống, toàn diện về Địa lí kinh tế xã hội Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực: địa lí kinh tế xã hội đại cương, địa lí kinh tế xã hội thế giới và địa lí kinh tế xã hội Việt Nam Kỹ năng Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề mới trong khoa học Địa lí Có kỹ năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn. Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. Có kỹ năng thực hành đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học ở các cấp học. Có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy chuyên môn. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Địa lý học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy môn Địa lí ở các trường phổ thông. Giảng dạy Địa lí kinh tế xã hội ở các trường Đại học, Cao đẳng và THCN. Nghiên cứu viên ở các Viện nghiên cứu; Chuyên viên của các cơ quan nhà nước (Các Bộ, Sở, Ban, ngành từ trung ương đến địa phương).

18. Ngành: Địa lí tự nhiên; Mã số: 8440217

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức hệ thống, toàn diện về Địa lí tự nhiên Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực: Địa lí tự nhiên đại cương, Địa lí tự nhiên các châu, địa lí tự nhiên Việt Nam Kỹ năng Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề về Địa lí tự nhiên trong xu hướng Biến đổi khí hậu toàn cầu Có kỹ năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn: nghiên cứu, giảng dạy, tổ chức giảng dạy, đào tạo, kiểm tra đánh giá.... Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Có kĩ năng tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy Địa lí Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Địa lí tự nhiên
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy môn Địa lí ở các trường phổ thông. Giảng dạy môn Địa lí tự nhiên đại cương, địa chất, bản đồ, địa lí tự nhiên các châu, địa lí tự nhiên Việt Nam...ở các trường Đại học, Cao đẳng và THCN có khoa Địa lí. Nghiên cứu viên ở các Viện nghiên cứu; Chuyên viên của các cơ quan nhà nước (Các Bộ, Sở, Ban, ngành từ trung ương đến địa phương).

19. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Địa lý; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	sinh	bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức hệ thống, toàn diện về phương pháp dạy học bộ môn Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực: Phương pháp dạy học Địa lí ở trường phổ thông và các trường đại học, cao đẳng Kỹ năng Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề về phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại Có kỹ năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn: giảng dạy, tổ chức giảng dạy, đào tạo, kiểm tra đánh giá.... Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. Có kỹ năng thực hành đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học ở các cấp học. Có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy Địa lí. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Địa lý
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	trường	
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy môn Địa lí ở các trường phổ thông. Giảng dạy môn Phương pháp dạy học, kĩ thuật dạy học , thực hành dạy học...ở các trường Đại học, Cao đẳng và THCN có khoa Địa lí. Nghiên cứu viên ở các Viện nghiên cứu; Chuyên viên của các cơ quan nhà nước (Các Bộ, Sở, Ban, ngành từ trung ương đến địa phương).

20. Ngành: Giáo dục học; Mã số: 8140101

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về Giáo dục học nói chung, về lý luận dạy học và lý luận giáo dục nói riêng. Có kiến thức cơ bản về quản lý và tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục, nghiên cứu khoa học trong các trường Sư phạm, cơ sở giáo dục và các Viện nghiên cứu. Kỹ năng Có kỹ năng nghiên cứu khoa học và giảng dạy về giáo dục học. Có kỹ năng dự báo về xu thế phát triển giáo dục, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục để xây dựng nội dung, chương trình giáo dục phù hợp với thực tiễn của đất nước, địa phương. Có kỹ năng làm việc nhóm, làm việc độc lập, kỹ năng tự học, tự nâng cao trình độ theo yêu cầu nghề nghiệp. Có kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục: hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tham vấn học đường..v.v. Có khả năng sử dụng một số phần mềm thống kê để xử lý số liệu trong nghiên cứu khoa học giáo dục. Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) để có thể trao đổi học thuật và dịch tài liệu.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Giáo dục học
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Cán bộ nghiên cứu tại các Viện nghiên cứu, chuyên viên phụ trách khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục tại Sở Giáo dục, các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp. Chuyên gia tham vấn, tư vấn về giáo dục tại các cơ sở giáo dục, trung tâm tư vấn trong nhà trường hoặc ngoài cộng đồng.

21. Ngành: Quản lý giáo dục; Mã số: 8140114

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức chuyên sâu, hiện đại về khoa học quản lý. Có các kiến thức cơ sở cốt lõi của ngành Quản lý giáo dục như: Khoa học quản lý đại cương, Tâm lý học quản lý và lãnh đạo, Chính sách và chiến lược phát triển giáo dục – đào tạo... để có thể tiếp tục học nghiên cứu sinh ngành Quản lý giáo dục Kỹ năng Có kỹ năng quản lý hành chính nhà nước, quản lý các hoạt động giáo dục trong trường học và các cơ sở giáo dục ngoài trường học. Có kỹ năng tiếp cận hiện đại trong quản lý giáo dục để thực hiện việc quản lý phù hợp với những thay đổi của thực tiễn đất nước. Có kỹ năng chuyển giao các đề tài NCKH về quản lý giáo dục, các kết quả nghiên cứu lý thuyết và dự án phát triển giáo dục cho các cơ sở giáo dục. Có kỹ năng dự báo về xu thế phát triển giáo dục, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục để xây dựng nội dung, chương trình giáo dục phù hợp với thực tiễn của đất nước, địa phương. Có khả năng sử dụng một số phần mềm thống kê để xử lý số liệu trong nghiên cứu khoa học giáo dục. Có khả năng sử dụng ít nhất một ngoại ngữ (theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo) để có thể trao đổi học thuật và dịch tài liệu. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	hoạt cho người học	trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Quản lý giáo dục
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy và nghiên cứu về Quản lý giáo dục trong các cơ sở giáo dục và Viện nghiên cứu khoa học quản lý giáo dục. Đảm nhận các công tác quản lý giáo dục tại các cơ sở giáo dục – đào tạo và các tổ chức xã hội khác có thực hiện chức năng giáo dục và đào tạo.

22. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Lý luận chính trị; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức hệ thống, toàn diện về phương pháp dạy học bộ môn. Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực: Phương pháp dạy học Giáo dục công dân ở trường phổ thông và Giáo dục Chính trị ở các trường đại học, cao đẳng. Kỹ năng Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề về phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại Có kỹ năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn: giảng dạy, tổ chức giảng dạy, đào tạo, kiểm tra đánh giá.... Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. Có kỹ năng thực hành đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học ở các cấp học. Có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy Giáo dục Chính trị.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Lý luận chính trị
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy môn Giáo dục công dân ở các trường phổ thông. Giảng dạy môn Phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thực hành dạy học...ở các trường Đại học, Cao đẳng và THCN có khoa Giáo dục Chính trị. Nghiên cứu viên ở các Viện nghiên cứu; Chuyên viên của các cơ quan nhà nước (Các Bộ, Sở, Ban, ngành từ trung ương đến địa phương).

23. Ngành: Giáo dục học (Chương trình Giáo dục Tiểu học); Mã số: 8140114

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Vận dụng được những kiến thức chuyên sâu, hiện đại về lý luận dạy học và lý luận giáo dục trong nghiên cứu, thiết kế và tổ chức các hoạt động dạy học, giáo dục ở tiểu học theo hướng tiếp cận năng lực một cách hiệu quả. Giải thích được chính sách và chiến lược phát triển giáo dục của Nhà nước từ đó có những định hướng nghiên cứu phù hợp trong lĩnh vực khoa học giáo dục tiểu học. Phân tích được các cách tiếp cận trong xây dựng chương trình, đánh giá được chương trình giáo dục hiện hành, vận dụng xây dựng chương trình đào tạo cho một ngành cụ thể, chương trình nhà trường phù hợp với yêu cầu thực tiễn Kỹ năng Kỹ năng vận dụng kiến thức hiện đại của khoa học giáo dục vào giảng dạy, nghiên cứu khoa học giáo dục tiểu học. Kỹ năng dự báo xu thế phát triển giáo dục, đánh giá, kiểm định chất lượng giáo dục để xây dựng nội dung, chương trình giáo dục nhà trường tiểu học phù hợp với thực tiễn. Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. Kỹ năng tổ chức các hoạt động giáo dục: hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động giáo dục hướng nghiệp, hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục kỹ năng sống, tham vấn học đường... ở tiểu học một cách hiệu quả Kỹ năng phân tích và phát triển chương trình giáo dục tiểu học. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo	Thạc sĩ Giáo dục học (Chương trình Giáo dục Tiểu học)

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
	mà nhà trường thực hiện	
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy ở các trường tiểu học. Giảng dạy, nghiên cứu khoa học, làm việc tại các Trường Đại học, Cao đẳng có ngành Giáo dục Tiểu học Chuyên viên giáo dục tiểu học tại các Viện nghiên cứu, các Sở, các Phòng Giáo dục và Đào tạo cũng như các cơ quan giáo dục khác.

24. Ngành: Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục thể chất; Mã số: 8140111

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
I	Điều kiện đăng ký tuyển sinh	Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần với ngành thạc sĩ đăng ký dự tuyển. Nếu bằng tốt nghiệp đại học ngành gần phải học và đạt yêu cầu một chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự tuyển.
II	Mục tiêu kiến thức, kỹ năng, thái độ và trình độ ngoại ngữ đạt được	Kiến thức Có kiến thức hệ thống, toàn diện về phương pháp dạy học bộ môn. Có kiến thức chuyên sâu về các lĩnh vực: Phương pháp dạy học Giáo dục thể chất ở trường phổ thông và Giáo dục Chính trị ở các trường đại học, cao đẳng. Kỹ năng Có kỹ năng phát hiện và giải quyết các vấn đề về phương pháp dạy học truyền thống và hiện đại Có kỹ năng hướng dẫn hoạt động chuyên môn: giảng dạy, tổ chức giảng dạy, đào tạo, kiểm tra đánh giá.... Có khả năng đọc và dịch tài liệu chuyên môn bằng tiếng Anh. Có kỹ năng thực hành đáp ứng nhu cầu đổi mới nội dung, phương pháp dạy học ở các cấp học. Có kỹ năng tiếp cận và ứng dụng khoa học công nghệ trong nghiên cứu, giảng dạy Giáo dục thể chất. Thái độ Có phẩm chất chính trị tốt, thực hiện nghiêm chỉnh nghĩa vụ công dân, trung thành với Tổ quốc và nhân dân; Tư cách

STT	Nội dung	Trình độ đào tạo: Thạc sĩ
		đạo đức cá nhân tốt, có lối sống lành mạnh, văn minh, giản dị và khiêm tốn, tận tụy với công việc được giao, trung thực trong chuyên môn và trong cuộc sống; Không ngừng phấn đấu cho sự tiến bộ của tập thể và bản thân trong khoa học; Thực hiện tốt các chức năng xã hội của giáo dục, đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, khoa học - công nghệ của đất nước Trình độ ngoại ngữ Sử dụng ngoại ngữ để trao đổi học thuật và đọc tài liệu tương đương trình độ B1 khung châu Âu.
III	Các chính sách, hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho người học	- Được cung cấp đầy đủ thông tin chương trình đào tạo, kế hoạch đào tạo về quy chế đào tạo. - Được sử dụng giảng đường, nhà ăn sinh viên, ký túc xá, phòng thí nghiệm, Thư viện, trạm xá theo quy định của nhà trường.
IV	Chương trình đào tạo mà nhà trường thực hiện	Thạc sĩ Lý luận và phương pháp dạy học bộ môn Giáo dục thể chất
V	Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường	- Có khả năng tự học, tự nghiên cứu theo đúng ngành đào tạo - Có thể học lên các bậc cao hơn: bậc tiến sĩ
VI	Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp	Giảng dạy môn Giáo dục thể chất ở các trường phổ thông. Giảng dạy môn Phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, thực hành dạy học...ở các trường Đại học, Cao đẳng và THCN có khoa Giáo dục thể chất. Nghiên cứu viên ở các Viện nghiên cứu; Chuyên viên của các cơ quan nhà nước (Các Bộ, Sở, Ban, ngành từ trung ương đến địa phương).

Người lập biểu
(kí & ghi rõ họ, tên)

Phạm Hùng

Thái Nguyên, ngày 06 tháng 02 năm 2020



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. MAI XUÂN TRƯỜNG